

**CHÍNH TRỊ - LUẬT****CHÍNH SÁCH CHỐNG PHỔ BIẾN VŨ KHÍ HỦY DIỆT HÀNG LOẠT CỦA CHÍNH QUYỀN G. W. BUSH**

TS. Nguyễn Thị Thanh Thủy  
*Khoa Quốc tế học  
Trường Đại học KHXH & NV  
Đại học Quốc gia Hà Nội*

**T**rong lĩnh vực quân sự, vũ khí hủy diệt hàng loạt (Weapons of Mass Destruction - WMD) bao gồm ba loại chính: vũ khí hạt nhân, vũ khí hóa học và vũ khí sinh học. Trong mấy thập kỷ qua, việc đối phó với WMD là một trong những vấn đề nổi bật trong quan hệ quốc tế nói chung và trong chính sách đối ngoại của các chính quyền Mỹ nói riêng. Trong hai nhiệm kỳ của Tổng thống George Walker Bush (2001-2008), vấn đề WMD tiếp tục có những diễn biến phức tạp và ảnh hưởng đến an ninh của nước Mỹ. Do đó, chính sách chống phổ biến WMD là một trong những chính sách đối ngoại quan trọng của Chính quyền Mỹ.

**1. Quan điểm và chính sách**

Tiếp tục chính sách đối ngoại của chính quyền tiền nhiệm, Chính quyền G. W. Bush coi việc chống lại sự phổ biến WMD là một trong những ưu tiên trong chương trình nghị sự của chính sách đối ngoại. Đặc biệt sau sự kiện nước Mỹ bị tấn công khủng bố ngày 11-9-2001 và sau đó bị tấn công bằng loại vi khuẩn gây bệnh than, Chính quyền Mỹ càng chú trọng tới vấn đề chống phổ biến WMD nói chung và ngăn chặn khả năng các lực lượng khủng bố quốc tế sở hữu WMD nói riêng để chống lại Mỹ. Quan điểm

của Chính quyền G. W. Bush về nguy cơ của các loại vũ khí hủy diệt hàng loạt trước hết thể hiện rõ trong bài phát biểu của Tổng thống G. W. Bush tại Học viện Quân sự West Point ngày 1-6-2002. Theo ông Bush, “Nguy cơ nghiêm trọng nhất đối với tự do chính là mối liên hệ đầy hiểm họa giữa chủ nghĩa cấp tiến và công nghệ. Khi vũ khí hạt nhân, hóa học và sinh học cùng với công nghệ tên lửa đạn đạo được phổ biến thì ngay cả những quốc gia yếu kém và các nhóm nhỏ cũng có thể có được sức mạnh ghê gớm để tấn công các nước lớn. Kẻ thù của chúng ta (Mỹ) đã tuyên bố ý đồ này và đang kiếm tìm những loại vũ khí nguy hiểm đó. Chúng muốn có sức mạnh để hăm dọa chúng ta, làm hại chúng ta hoặc bần tiện chúng ta - và chúng ta sẽ đối phó với chúng bằng tất cả sức mạnh của mình”.<sup>1</sup>

Với nhận thức như vậy, Chính quyền G. W. Bush đã chính thức đưa ra chính sách chống phổ biến WMD, được công bố trong bản Chiến lược an ninh quốc gia tháng 9-2002. Trong văn kiện này, chiến lược tổng thể của Chính quyền Mỹ chống WMD gồm ba nội dung chính: 1) “Thực hiện các nỗ lực chủ động chống phổ biến WMD; 2) Tăng cường các nỗ lực chống phổ biến WMD nhằm ngăn chặn các quốc gia thù địch và những kẻ khủng bố tiếp

cận với nguồn nguyên liệu, công nghệ và kỹ thuật sản xuất WMD cần thiết để sản xuất các loại vũ khí này; 3) Xử lý hậu quả một cách có hiệu quả nhằm đối phó với những ảnh hưởng của việc sử dụng WMD của lực lượng khủng bố và các quốc gia thù địch".<sup>2</sup> Với nội dung thứ nhất, tính "chủ động" có nghĩa là Chính quyền G. W. Bush sẽ thực hiện cái gọi là "đánh đòn phủ đầu" để ngăn chặn trước những âm mưu tấn công Mỹ và các đồng minh của Mỹ bằng WMD. Với nội dung thứ hai, Chính quyền Mỹ sẽ thực hiện các biện pháp kiểm soát các hình thức phổ biến WMD bao gồm xuất khẩu WMD, nguyên liệu và công nghệ chế tạo WMD, đồng thời thành lập các liên minh để thực hiện các biện pháp kiểm soát WMD. Trong nội dung thứ ba, Chính quyền G. W. Bush tìm cách giảm thiểu hậu quả của cuộc tấn công bằng WMD nhằm vào Mỹ và các đồng minh trong trường hợp cuộc tấn công xảy ra.

Sau khi công bố Chiến lược an ninh quốc gia, tháng 12-2002, Chính quyền G. W. Bush đưa ra một bản chiến lược riêng cho việc đối phó với WMD. Văn kiện này có tên gọi "Chiến lược quốc gia chống vũ khí hủy diệt hàng loạt". Bản chiến lược khẳng định WMD là mối đe dọa vô cùng nguy hiểm nếu các loại vũ khí này rơi vào tay những kẻ thù địch với Mỹ. Đồng thời, bản chiến lược thể hiện quyết tâm của Chính quyền G. W. Bush trong việc sử dụng mọi khả năng có thể của Mỹ để đánh trả bất kỳ cuộc tấn công nào bằng WMD nhằm vào Mỹ và các đồng minh của Mỹ. Chiến lược chống WMD gồm ba trụ cột chính: 1) Chống việc sử dụng WMD; 2) Củng cố cơ chế không phổ biến WMD; 3) Sẵn sàng đối phó với hậu quả của một cuộc tấn công bằng WMD. Theo quan điểm của

Chính quyền G. W. Bush, ba trụ cột này hợp thành một chiến lược tổng thể chống lại việc sử dụng WMD của các lực lượng thù địch với Mỹ. Đây được coi là "một trong những mối đe dọa nguy hiểm nhất" mà nước Mỹ đang phải đối mặt.<sup>3</sup> Sau đó, trong một bài phát biểu tại Đại học Quốc phòng ở Washington D.C. ngày 11-4-2004, Tổng thống G. W. Bush nêu bảy đề xuất mới nhằm tăng cường nỗ lực của thế giới chấm dứt sự phổ biến WMD. Những đề xuất này bao gồm: 1) Mở rộng việc thực hiện Sáng kiến An ninh chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt của Mỹ; 2) Kêu gọi tất cả các quốc gia tăng cường luật pháp và kiểm soát quốc tế về vấn đề chống phổ biến WMD; 3) Mở rộng nỗ lực ngăn chặn vũ khí từ thời Chiến tranh Lạnh và các nguyên liệu nguy hiểm khác không rơi vào tay kẻ xấu; 4) Khắc phục "kế hở" của Hiệp ước Không phổ biến vũ khí hạt nhân (NPT) bị một số nước lợi dụng để phát triển vũ khí hạt nhân; 5) Chỉ cho phép những nước đã ký Nghị định thư Bổ sung của Hiệp ước NPT được phép nhập khẩu thiết bị cho các chương trình hạt nhân dân sự của họ; 6) Thành lập một ủy ban đặc biệt thuộc Ban Giám đốc Cơ quan Năng lượng Nguyên tử Quốc tế (IAEA) và sẽ chuyên về các biện pháp bảo đảm và thanh sát; 7) Đình chỉ việc tham gia Ban Giám đốc IAEA đối với các nước bị điều tra vì vi phạm các nghĩa vụ không phổ biến hạt nhân.<sup>4</sup> Như vậy, bảy biện pháp này vừa cụ thể vừa hợp thành một cơ chế khá tổng thể nhằm kiểm soát việc phổ biến WMD. Ngoài ra, những biện pháp này còn nhằm thu hút nhiều nước tham gia Sáng kiến An ninh chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt của Mỹ, đồng thời tranh thủ sự ủng hộ của các cơ chế đa phương như

IAEA, Hội đồng Bảo an Liên hiệp quốc và nhóm G-8 đối với việc ngăn chặn phổ biến WMD.

Trong nhiệm kỳ hai của Tổng thống G. W. Bush, tình hình quốc tế có liên quan đến WMD vẫn diễn biến phức tạp. Các lực lượng khủng bố quốc tế tiếp tục tìm cách sở hữu WMD. Mỹ sa lầy trong hai cuộc khủng hoảng hạt nhân với Iran và Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Triều Tiên. Trên thế giới, việc kiểm soát sự phổ biến các loại nguyên liệu và công nghệ chế tạo WMD chưa triệt để. Trong hoàn cảnh đó, Chính quyền G. W. Bush tiếp tục đề cao chính sách chống phổ biến WMD, được thể hiện rõ trong bản Chiến lược an ninh quốc gia, công bố tháng 3-2006. Trong văn kiện này, chính sách chống phổ biến WMD bao gồm những nội dung chính là: 1) Ngăn chặn các nước lợi dụng “kẽ hở” của Hiệp ước NPT để có được các nguyên liệu và chế tạo vũ khí hạt nhân; 2) Thông qua việc thực hiện các chương trình “Sáng kiến giảm thiểu mối đe dọa toàn cầu” và “Sáng kiến An ninh chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt” của Mỹ để ngăn chặn các quốc gia “bất trị” và những lực lượng khủng bố sở hữu nguyên liệu chế tạo vũ khí hạt nhân; 3) Nâng cao khả năng phát hiện và ứng phó với các cuộc tấn công bằng vũ khí sinh học, phối hợp với các nước và các cơ chế đa phương để củng cố khả năng cảnh báo với hiểm họa của vũ khí sinh học trên phạm vi toàn cầu; 4) Xác định và ngăn chặn các mạng lưới khủng bố tìm cách sở hữu vũ khí hóa học, đồng thời nâng cao khả năng của quân đội Mỹ và các lực lượng phản ứng nhanh của Mỹ đối phó với các cuộc tấn công bằng vũ khí hóa học; 5) Thực hiện các biện pháp tiến công và phòng thủ đối với những quốc gia và

các lực lượng phi quốc gia có ý đồ thực hiện các cuộc tấn công bằng WMD.<sup>5</sup> Như vậy, những nội dung chính sách chống phổ biến WMD của Chính quyền G. W. Bush tỏ ra cứng rắn, đặc biệt quyết tâm ngăn chặn các quốc gia không thân thiện với Mỹ và những lực lượng khủng bố quốc tế sở hữu những loại vũ khí nguy hiểm này. Quyết tâm của Chính quyền G. W. Bush không những được thể hiện trong một loạt các văn bản<sup>6</sup> mà còn thể hiện qua việc thực hiện các chương trình và những biện pháp cụ thể chống phổ biến WMD ở các cấp độ khác nhau.

## 2. Việc thực thi chính sách

Trọng tâm của chính sách chống phổ biến WMD của Chính quyền G. W. Bush là chống phổ biến vũ khí hạt nhân, loại vũ khí phổ biến nhất thuộc nhóm WMD, thông qua việc tăng cường cơ chế giám sát của Hiệp ước NPT. Theo quan điểm của Tổng thống G. W. Bush, Hiệp ước NPT đã đưa ra những cơ sở pháp lý để ngăn chặn sự phổ biến của vũ khí hạt nhân, góp phần đảm bảo an ninh của thế giới. Vì vậy, Mỹ cam kết thực hiện những bổn phận theo tinh thần của Hiệp ước NPT thông qua việc thực hiện các hiệp ước cắt giảm vũ khí hạt nhân với Nga.<sup>7</sup> Đồng thời, Mỹ yêu cầu các nước thành viên khác cũng tuân thủ Hiệp ước NPT. Tổng thống G. W. Bush cũng cảnh báo các nước không được lợi dụng “kẽ hở” của Hiệp ước NPT là cho phép phát triển các chương trình hạt nhân dân sự để bí mật chế tạo vũ khí hạt nhân. Ông Bush cũng kêu gọi IAEA tăng cường hoạt động giám sát, đặc biệt là việc thực hiện các điều khoản của Nghị định thư bổ sung của Hiệp ước NPT.<sup>8</sup> Cùng chung quan điểm với Tổng thống G. W. Bush, Jackie Wolcott Sanders, Đại diện của

Mỹ tại Hội nghị về giải trừ vũ khí ở Geneva và Đại diện đặc biệt của Tổng thống về vấn đề chống phổ biến vũ khí hạt nhân, đã đề ra các biện pháp để tăng cường hiệu quả của Hiệp ước NPT. Các biện pháp này bao gồm: 1) Chấp thuận các chính sách phê phán việc không tuân thủ Hiệp ước NPT trong tương lai bao gồm cả việc bãi bỏ hợp tác về hạt nhân; 2) Kiểm soát một cách có hiệu quả việc tuân thủ Hiệp ước NPT, ngăn chặn các hoạt động phổ biến hạt nhân bất hợp pháp; 3) Thực hiện Nghị quyết 1540 của Hội đồng Bảo an Liên hiệp quốc (được thông qua tháng 4-2004) về ngăn chặn sự phổ biến của WMD; 4) Tăng cường kiểm soát các công nghệ chế biến và làm giàu nguyên liệu hạt nhân; 5) Nghiêm cấm việc chuyển giao nguyên liệu và thiết bị hạt nhân bất hợp pháp; 6) Chấp hành đầy đủ những quy định của Hiệp ước NPT và Nghị định thư bổ sung của văn kiện này; 7) Đẩy mạnh sự hợp tác sử dụng năng lượng hạt nhân vì mục đích hòa bình trên cơ sở của Hiệp ước NPT.<sup>9</sup> Như vậy, Chính quyền G. W. Bush đề cao vai trò của Hiệp ước NPT trong việc ngăn chặn phổ biến vũ khí hạt nhân, coi đó là một công cụ pháp lý quan trọng để ngăn chặn các quốc gia “bất trị” và các lực lượng khủng bố sở hữu vũ khí hạt nhân.

Kết hợp với việc sử dụng cơ sở pháp lý của Hiệp ước NPT, về mặt quân sự, Chính quyền Bush chủ trương xây dựng một hệ thống phòng thủ tên lửa (missile defense - MD). Mục tiêu của MD là bảo vệ các lực lượng quân sự và lãnh thổ của Mỹ và của các đồng minh của Mỹ trước các cuộc tấn công hạt nhân bằng tên lửa đạn đạo.<sup>10</sup> Giải thích về MD, trong một phát biểu tại Đại học Quốc phòng ngày 1-5-2001 Tổng thống G. W. Bush nói: “Phòng

thủ trong nước và phòng thủ tên lửa là một bộ phận của nền an ninh vững mạnh hơn và đây là những ưu tiên căn bản của Hoa Kỳ”.<sup>11</sup> Trên thực tế, các chương trình về MD đã được các chính quyền Mỹ triển khai từ mấy thập kỷ trước ở những cấp độ khác nhau. Trong nhiệm kỳ của Tổng thống G. W. Bush, do những biến chuyển lớn trong tình hình quốc tế và do những nhận thức mới về mối đe dọa của các cuộc tấn công bằng vũ khí hạt nhân, đặc biệt là các cuộc tấn công từ các lực lượng khủng bố quốc tế, Chính quyền G. W. Bush càng đề cao việc triển khai hệ thống MD. Quyết định quan trọng đầu tiên là ngày 15-12-2001 Chính quyền Bush đơn phương rút khỏi Hiệp ước chống tên lửa đạn đạo (ABM).<sup>12</sup> Quyết định này được đưa ra sau khi nước Mỹ bị tấn công khủng bố ngày 11-9-2001, tạo điều kiện cho Mỹ mở rộng hệ thống MD. Trong hệ thống MD, Chính quyền Mỹ xây dựng trạm rada và lắp đặt các tên lửa đánh chặn ở bang Alaska và California trên lãnh thổ Mỹ. Ngoài ra, các tên lửa đánh chặn còn được phóng đi từ các tàu chiến của hải quân và máy bay Boeing YAL-1 của Mỹ. Kinh phí chi cho hệ thống MD năm 2003 là 8 tỷ USD, năm 2004 tăng lên 9 tỷ USD và tổng chi phí đến năm 2010 dự tính 50 tỷ USD. Tuy nhiên, theo tính toán của các chuyên gia để hệ thống MD được triển khai đầy đủ và đi vào hoạt động ở giai đoạn đầu vào năm 2020, Chính phủ Mỹ phải chi tới 200 tỷ USD.<sup>13</sup>

Một điều đáng lưu ý là việc Chính quyền G. W. Bush rút khỏi Hiệp ước ABM tạo điều kiện cho Mỹ xây dựng một hệ thống MD có thể bảo vệ nhiều mục tiêu cả ở trong và ngoài nước Mỹ. Hơn nữa, Chính quyền G. W. Bush triển khai hệ thống MD trong hoàn

cảnh Mỹ can dự vào cuộc khủng hoảng hạt nhân với CHDCND Triều Tiên từ năm 1993 và với Iran từ năm 2002. Do đó, ngoài việc triển khai hệ thống MD trong nước Mỹ, Chính quyền G. W. Bush còn triển khai hệ thống MD ở nước ngoài. Ngày 17-12-2002, Mỹ đề nghị Anh và Đan Mạch cho phép sử dụng các căn cứ ở Fylingdales, Thule và Greenland ở hai nước này để lắp đặt các thiết bị như là một phần của hệ thống MD. Cùng thời gian này, Mỹ bắt đầu đề nghị một số nước châu Âu khác tham gia hệ thống MD. Năm 2007, Mỹ chính thức đàm phán với Ba Lan và Cộng hòa Séc về việc lắp đặt một trạm rada và các tên lửa đánh chặn thuộc hệ thống MD ở hai nước này, nhằm mục tiêu bảo vệ Mỹ và các nước đồng minh châu Âu từ các cuộc tấn công bằng tên lửa đạn đạo từ Trung Đông. Kết quả là tháng 7 và 8-2008, Chính phủ Séc và Ba Lan đã ký thỏa thuận cho phép Mỹ triển khai một phần của hệ thống MD ở hai nước này, bất chấp sự phản đối của nhân dân Séc và Ba Lan và sự phản đối mạnh mẽ của Nga.

Theo quan điểm của Nga, sự triển khai hệ thống MD của Mỹ ở Séc và Ba Lan sẽ làm hại đến an ninh của Nga và thúc đẩy chạy đua vũ trang ở châu Âu.<sup>14</sup> Nga đã có một loạt những phản ứng quyết liệt đối với hành động của Mỹ ở Séc và Ba Lan. Một trong những phản ứng đó là ngày 13-7-2007 Nga chính thức rút khỏi Hiệp ước về các lực lượng vũ trang thông thường tại châu Âu và các hiệp ước quốc tế liên quan tới vấn đề này. Nga cũng đe dọa sẽ chia tên lửa về các mục tiêu ở châu Âu nếu Mỹ cứ tiếp tục kế hoạch MD. Những bất đồng giữa Mỹ và Nga về hệ thống MD ở châu Âu khiến quan hệ hai nước đi đến mức căng thẳng nhất kể từ sau Chiến tranh

Lạnh. Những phản đối sự triển khai hệ thống MD còn xuất hiện cả ở Mỹ, trong đó có sự tham gia của nhiều luật sư, chuyên gia phân tích chiến lược, các chuyên gia về hoạch định chính sách, các học giả và các nhóm đấu tranh vì hòa bình. Sự phản đối của người dân Mỹ dựa trên ba cơ sở: 1) Công nghệ sử dụng trong hệ thống MD còn chưa hoàn chỉnh, thể hiện qua những vụ thử nghiệm thất bại; 2) Ngay cả khi hệ thống MD được hoàn thiện, nó cũng không giúp được nước Mỹ bị tấn công ngay từ bên trong lãnh thổ Mỹ như kiểu vụ ngày 11-9-2001; 3) Chính quyền Mỹ cần tính đến sự phản ứng tiêu cực của các nước trên thế giới khi Mỹ là quốc gia vừa có kho vũ khí hạt nhân vừa có hệ thống chống lại các cuộc tấn công hạt nhân bằng tên lửa đạn đạo.<sup>15</sup> Như vậy, sự phản đối của người Mỹ với hệ thống MD là có cơ sở vì trên thực tế mục tiêu của Chính quyền Mỹ trong việc xây dựng hệ thống MD nhằm tạo ưu thế cho Mỹ về WMD nói chung và vũ khí hạt nhân nói riêng.

Một nỗ lực khác của Chính quyền G. W. Bush trong mục tiêu chống phổ biến WMD là việc khởi xướng chương trình Sáng kiến An ninh chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt (Proliferation Security Initiative - PSI) bắt đầu từ ngày 31-5-2003. Mục tiêu lâu dài của PSI nhằm “xây dựng một mạng lưới các đối tác chống phổ biến WMD và kỹ thuật tên lửa”. Các nước tham gia PSI được yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ: 1) Thiết lập cơ sở pháp lý của quốc gia mình trong việc ngăn chặn WMD; 2) Kiểm soát các tàu mang cờ của nước mình bị nghi ngờ vận chuyển bất hợp pháp WMD; 3) Phối hợp với các nước thành viên PSI trong hoạt động kiểm soát WMD; 4) Tham gia các cuộc diễn tập chống

phổ biến WMD.<sup>16</sup> Khi mới ra đời, PSI có 11 nước thành viên (Australia, Pháp, Đức, Italy, Nhật Bản, Hà Lan, Ba Lan, Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha, Anh và Mỹ). Tính đến tháng 2-2008 có 86 nước tham gia và đến tháng 5-2009, số thành viên PSI là 95.<sup>17</sup> Sự tham gia đông đảo của các nước vào chương trình PSI của Mỹ cho thấy mức độ quan tâm lớn của nhiều nước đối với vấn đề chống phổ biến WMD.<sup>18</sup> Phát biểu về chương trình PSI, Tổng thư ký Liên hiệp quốc Ban Ki Moon thừa nhận tầm quan trọng của PSI và coi đó là một biện pháp để “lấp khoảng trống về phòng thủ” của cộng đồng quốc tế.<sup>19</sup> Vào dịp kỷ niệm 5 năm thực hiện chương trình PSI tháng 5-2008 tại Washington D.C., 88 nước thành viên PSI đã đưa ra một tuyên bố chung khẳng định quyết tâm hợp tác ngăn chặn mọi hình thức phổ biến WMD, đặc biệt không để cho WMD rơi vào tay “những kẻ nguy hiểm”.<sup>20</sup> Cho đến thời điểm này, chương trình PSI đã tổ chức hơn 30 cuộc diễn tập chống phổ biến WMD với sự tham gia của hơn 70 nước trong các cuộc diễn tập. Đánh giá hoạt động của chương trình PSI trong 5 năm qua, Tổng thống G. W. Bush cho rằng “PSI là một công cụ ngày càng có hiệu quả trong việc ngăn cấm các hoạt động có liên quan đến WMD, từ việc đóng cửa các công ty cho đến ngăn chặn các mạng lưới tài chính, truy tố những kẻ phổ biến WMD và ngăn chặn việc vận chuyển các nguyên liệu nhạy cảm đến các địa điểm chuyên chở”.<sup>21</sup> Tuy nhiên, cũng tại lễ kỷ niệm 5 năm ngày thực hiện chương trình PSI, một số nước là quan sát viên của PSI trong đó có Trung Quốc, Ấn Độ và Pakistan cho rằng PSI không có đủ cơ sở pháp lý đối với việc kiểm soát các tàu thuyền bị nghi ngờ chuyên chở WMD hoặc

nguyên liệu chế tạo WMD, vì thế việc kiểm soát này dễ vi phạm luật pháp quốc tế.

Đồng thời với việc thực hiện chương trình PSI, Chính quyền G. W. Bush đề xướng và thực hiện một số chương trình khác. Đáng chú ý trong số này là chương trình “Hợp tác giảm thiểu mối đe dọa” (Cooperative Threat Reduction - CTR) được đề xướng và thực hiện bởi các chính quyền tiền nhiệm từ tháng 12-1991, do Bộ Quốc phòng Mỹ đảm nhiệm. Mục tiêu của CTR nhằm đối phó với mối đe dọa của WMD từ các nước thuộc Liên Xô trước đây, chủ yếu là Nga, Ukraine, Belarus và Kazakhstan. Đây là những nước thừa kế kho WMD của Liên Xô. Từ khi có hiệu lực, CTR được phân bổ ngân sách hơn 9 tỷ USD cho các dự án đảm bảo an toàn và phá hủy WMD, đồng thời ngăn chặn sự phổ biến nguyên liệu, công nghệ và cơ sở chế tạo WMD từ các nước này. Trong năm tài chính 2005 và 2006, Chính quyền G. W. Bush đề nghị bổ sung cho ngân sách của chương trình CTR mỗi năm thêm 1 tỷ USD. Năm 2008, CTR đã được mở rộng để áp dụng với những nước khác ngoài phạm vi Xô Viết trước đây. Tháng 5-2004, Cơ quan An ninh quốc gia về hạt nhân của Mỹ thành lập chương trình Sáng kiến giảm thiểu mối đe dọa toàn cầu (Global Threat Reduction Initiative - GTRI) và giao cho Bộ Năng lượng Mỹ trực tiếp đảm nhiệm. Mục tiêu của GTRI nhằm xác định và loại bỏ nguy cơ đe dọa của các loại nguyên liệu hạt nhân và chất phóng xạ trên toàn cầu được cho là “đe dọa tới an ninh của Mỹ và cộng đồng quốc tế”. Đối tác hợp tác chính của chương trình GTRI là nước Nga. Theo báo cáo của Chính quyền Mỹ, tính đến cuối năm 2008, chương trình GTRI đã thu được

những kết quả khả quan: 1) Loại trừ được khối lượng chất uranium được làm giàu có thể chế tạo hơn 40 bom hạt nhân; 2) Đảm bảo an toàn cho hơn 750 cơ sở hạt nhân trên toàn thế giới với khoảng 20 triệu curi chất phóng xạ có thể chế tạo hàng nghìn bom bán; 3) Chuyển đổi hàng chục lò phản ứng hạt nhân của nhiều nước từ sử dụng chất uranium có hàm lượng cao sang sử dụng uranium có hàm lượng thấp; 4) Đóng cửa một số lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu chất uranium có hàm lượng cao (ở Đức, Pháp, Trung Quốc); 5) Kiểm soát việc chuyên chở các nguyên liệu phóng xạ mới và nguyên liệu đã qua sử dụng từ một số nước châu Âu đến Nga.<sup>22</sup> Như vậy thông qua chương trình GTRI, Chính quyền G. W. Bush ở mức độ nhất định đã thực hiện việc kiểm soát đối với nguyên liệu hạt nhân và chất phóng xạ ở cấp độ toàn cầu.

Những chương trình chống phổ biến WMD do Mỹ đề xướng được Liên hiệp quốc ủng hộ. Tháng 4-2004, Hội đồng Bảo an Liên hiệp quốc thông qua Nghị quyết 1540 với nội dung khá tương tự như chương trình PSI của Mỹ. Nghị quyết 1540 yêu cầu các nước kiểm chế trong việc ủng hộ các lực lượng phi quốc gia tìm cách phát triển, sở hữu, chế tạo, chuyển giao các loại WMD và những phương tiện sử dụng các loại vũ khí này. Bản nghị quyết cũng yêu cầu các nước thiết lập các cơ sở pháp lý và biện pháp có hiệu quả ở nước mình để kiểm soát sự phổ biến của WMD.<sup>23</sup> Nhóm G8 cũng tích cực hợp tác với Mỹ chống phổ biến WMD. Tháng 6-2002, tại Hội nghị thượng đỉnh G8 ở Kananaskis (Canada), các nước nhóm G8 nhất trí tham gia chương trình Đối tác Toàn cầu chống phổ biến WMD và nguyên liệu để chế tạo WMD. Ban đầu,

chương trình Đối tác Toàn cầu tập trung vào khu vực các nước thuộc Liên Xô trước đây. Tháng 2-2004, theo đề nghị của Tổng thống G. W. Bush, chương trình này mở rộng ra toàn thế giới và có thêm 13 nước khác tham gia. Chương trình Đối tác Toàn cầu lập một ngân quỹ trị giá 20 tỷ USD trong đó Mỹ đóng góp 10 tỷ USD. Các hoạt động chính của chương trình Đối tác Toàn cầu bao gồm: 1) Phá hủy các loại vũ khí hóa học và phương tiện sử dụng loại vũ khí này; 2) Giảm thiểu và loại bỏ nguy cơ thất thoát các nguyên liệu có thể chế tạo vũ khí hạt nhân; 3) Đảm bảo an toàn đối với các loại hóa chất chứa vi khuẩn gây bệnh; 4) Phát triển các chương trình thay thế để sử dụng các nhà khoa học trong lĩnh vực chế tạo WMD.<sup>24</sup> Tại các hội nghị thượng đỉnh của G8 trong những năm tiếp theo, các nước G8 tiếp tục cam kết thực hiện chương trình Đối tác Toàn cầu, khu vực địa lý trọng tâm vẫn là nước Nga và các nước thuộc Liên Xô trước đây. Theo báo cáo của Hội nghị thượng đỉnh G8 ở Hokkaido (Nhật Bản) tháng 7-2008, các nước G8 đạt được một số tiến bộ trong việc thực hiện chương trình này, đặc biệt đã tiêu hủy một khối lượng lớn (40.000 tấn) vũ khí hóa học của Nga. Mặc dù vẫn còn những điểm bất đồng nhưng về cơ bản Mỹ và các nước G8 tiếp tục cam kết thực hiện chương trình Đối tác Toàn cầu và đã có những kết quả rất đáng khích lệ.<sup>25</sup>

Điều đáng lưu ý là trong khi Chính quyền G. W. Bush tích cực chống sự phổ biến WMD, chính quyền này có những việc làm tỏ ra mâu thuẫn với những chính sách và chương trình chống phổ biến WMD. Thứ nhất, Mỹ vẫn chưa phê chuẩn Hiệp ước Cấm thử vũ khí hạt nhân toàn diện (CTBT). Theo quan điểm của các

chuyên gia Mỹ, việc Chính quyền Mỹ không phê chuẩn Hiệp ước CTBT có những tác động tiêu cực đối với vấn đề chống phổ biến WMD. Những tác động này bao gồm: 1) Không khuyến khích các nước khác tích cực tham gia Hiệp ước CTBT; 2) Không ngăn cản được các vụ thử hạt nhân mới; 3) Vì Mỹ không tham gia Hiệp ước CTBT nên không phải đóng góp vào quỹ thiết lập mạng lưới giám sát và kiểm tra của Hiệp ước CTBT. Điều này sẽ gây khó khăn cho việc thành lập một mạng lưới như vậy trong khi mạng lưới này lại rất quan trọng đối với Mỹ. Chính vì vậy các chuyên gia khuyến nghị Chính quyền Mỹ sớm phê chuẩn Hiệp ước CTBT.<sup>26</sup> Thứ hai, tại Hội nghị về xem xét lại Hiệp ước NPT năm 2005, Chính quyền G. W. Bush từ chối thảo luận về những vấn đề liên quan đến giải trừ vũ khí hạt nhân mà nhiều nước muốn nêu ra với Mỹ. Trong khi đó, Mỹ nhất mực đòi bàn về việc không tuân thủ Hiệp ước NPT của một vài nước như trường hợp của Iran. Theo đánh giá của các chuyên gia Mỹ, chính thái độ cứng rắn của Chính quyền Bush tại hội nghị này đã làm cho hội nghị không đạt được biện pháp mới nào để tăng cường tính hiệu lực của Hiệp ước NPT.<sup>27</sup>

Nhìn chung, chính sách chống phổ biến WMD của Chính quyền G. W. Bush đã thu được những kết quả nhất định. Tuy nhiên, những đánh giá của các chuyên gia Mỹ cho thấy sự không nhất quán trong chính sách chống phổ biến WMD của Chính quyền G. W. Bush. Trong khi chính sách này nhằm mục tiêu ngăn chặn sự phổ biến WMD ở các nước trên thế giới thì Mỹ vẫn là siêu cường số một trong lĩnh vực sở hữu và khả năng chế tạo WMD. Thực tế này sẽ hạn chế tính hiệu quả của chính sách chống phổ biến WMD ■

### Chú thích:

- 1) Weapons of Mass Destruction: A New Strategic Framework, eJournal USA, July 2002, tại địa chỉ: [usinfo.state.gov/journals/itps/0702/ijpe/ijpe0702.htm](http://usinfo.state.gov/journals/itps/0702/ijpe/ijpe0702.htm)
- 2) The National Security Strategy of the United States of America, The White House, March 2006, tại địa chỉ: [www.whitehouse.gov/nsc/nssintro.html](http://www.whitehouse.gov/nsc/nssintro.html)
- 3) The National Strategy to Combat Weapons of Mass Destruction, The White House, 11 December 2002, tại địa chỉ: [www.whitehouse.gov/news/releases/2002/12/WMDStrategy.pdf](http://www.whitehouse.gov/news/releases/2002/12/WMDStrategy.pdf)
- 4) President Announces New Measures to Counter the Threat of WMD, Fort Lesley J. McNair - National Defense University, Washington, D.C. February 11, 2004.
- 5) The National Security Strategy of the United States of America, The White House, March 2006, tại địa chỉ: [www.whitehouse.gov/nsc/nssintro.htm](http://www.whitehouse.gov/nsc/nssintro.htm)
- 6) Ngoài các bản chiến lược chống WMD, chính quyền G. W. Bush còn ban hành những văn kiện riêng nêu rõ mục tiêu và biện pháp chống các loại vũ khí hủy diệt hàng loạt khác nhau, chẳng hạn văn kiện "Biodefense for the 21st Century". Tham khảo United States Combating Weapons of Mass Destruction, tại địa chỉ: [www.america.gov/st/washfile-english/2005/January/200501131903201CJsa mohT0.4230005.html](http://www.america.gov/st/washfile-english/2005/January/200501131903201CJsa mohT0.4230005.html)
- 7) Hiệp ước START-I được ký ngày 31-7-1991 và hết hạn ngày 5-12-2009. Hiệp ước SORT được ký ngày 24-5-2002 và hết hạn ngày 31-12-2012.
- 8) George W. Bush, U.S. Firmly Committed to NPT, eJournal USA, March 2005, tại địa chỉ: [usinfo.state.gov/journals/itps/0305/ijpe/ijpe0305.htm](http://usinfo.state.gov/journals/itps/0305/ijpe/ijpe0305.htm)
- 9) Jackie Wolcott Sanders, How to Strengthen the NPT, eJournal USA, March 2005, tại địa chỉ: [usinfo.state.gov/journals/itps/0305/ijpe/ijpe0305.htm](http://usinfo.state.gov/journals/itps/0305/ijpe/ijpe0305.htm)
- 10) Weapons of Mass Destruction: The New Strategic Framework, tldd
- 11) Weapons of Mass Destruction: The New Strategic Framework, tldd.
- 12) Mỹ Hiệp ước ABM ký với Liên Xô năm 1972, cho phép mỗi nước chỉ được xây dựng một hệ thống chống tên lửa đạn đạo để bảo vệ một mục tiêu duy nhất trên lãnh thổ mỗi nước. Hiệp ước ABM vẫn còn hiệu lực sau khi Nga thay thế Liên Xô trong việc tiếp tục thực hiện hiệp ước này.



- 13) Steven W. Hook, U.S. Foreign Policy: The Paradox of World Power, CQ Press, A Division of Congressional Quarterly Inc., Washington, D.C. 2005, tr. 316.
- 14) Nga lên án Mỹ, cắt đứt quan hệ với NATO, tại địa chỉ: [vietnamnet.vn/thegioi/2008/08/799850](http://vietnamnet.vn/thegioi/2008/08/799850)
- 15) U.S. Foreign Policy: The Paradox of World Power, sdd, tr. 316.
- 16) Mary Beth Nikitin, CRS Report for Congress: Proliferation Security Initiative (PSI), Order Code RL34327, WMD Nonproliferation, Foreign Affairs, Defense, and Trade Division, US Congress, Updated February 4, 2008.
- 17) Hiện nay có 95 nước thành viên PSI là: Afghanistan, Albania, Andorra, Angola, Argentina, Armenia, Australia, Austria, Azerbaijan, The Bahamas, Bahrain, Belarus, Belgium, Belize, Bosnia, Brunei Darussalam, Bulgaria, Cambodia, Canada, Chile, Croatia, Cyprus, Czech Republic, Denmark, Djibouti, El Salvador, Estonia, Fiji, Finland, France, Georgia, Germany, Greece, Holy See, Honduras, Hungary, Iceland, Iraq, Ireland, Israel, Italy, Japan, Jordan, Kazakhstan, Kyrgyzstan, Kuwait, Latvia, Liberia, Libya, Liechtenstein, Lithuania, Luxembourg, Macedonia, Malta, Marshall Islands, Moldova, Mongolia, Montenegro, Morocco, The Netherlands, New Zealand, Norway, Oman, Panama, Papua New Guinea, Paraguay, Philippines, Poland, Portugal, Qatar, Romania, Russia, Samoa, Saudi Arabia, San Marino, Serbia, Singapore, Slovakia, Slovenia, South Korea, Spain, Sri Lanka, Sweden, Switzerland, Tajikistan, Tunisia, Turkey, Turkmenistan, Ukraine, United Arab Emirates, United Kingdom, United States, Uzbekistan, Vanuatu, và Yemen. Dẫn theo Deidra Avendasora, Global Initiative for Halting Weapons Shipments Gains New Member, tại địa chỉ: [www.america.gov/st/peacesec-english/2009/May/20090527160355DDarosadnevA0.3227503.html](http://www.america.gov/st/peacesec-english/2009/May/20090527160355DDarosadnevA0.3227503.html)
- 18) Trường hợp tham gia PSI của Hàn Quốc khá đặc biệt. Nước này là một đồng minh của Mỹ nhưng chỉ mới tham gia PSI ngay sau khi CHDCND Triều Tiên thử tên lửa ngày 25 và 26-5-2009. Theo quan điểm của Hàn Quốc, khi chưa tham gia PSI vì Hàn Quốc không muốn kích động vấn đề hạt nhân đối với CHDCND Triều Tiên. Hàn Quốc tham gia PSI thể hiện tinh thần kiên quyết chống WMD vì coi hành động thử tên lửa của Triều Tiên là "mối đe dọa trực tiếp nhằm vào hòa bình và ổn định trong khu vực cũng như toàn thế giới". Ngoại trưởng Hàn Quốc Yu Myung-hwan nhấn mạnh, việc nước này trở thành thành viên đầy đủ của PSI là điều không tránh khỏi nhằm giúp kiểm soát hoạt động phát triển các loại thiết bị nguy hiểm của Triều Tiên. Như vậy, vấn đề vũ khí hạt nhân của Triều Tiên và sự tham gia PSI của Hàn Quốc đẩy hai nước vào tình trạng tiếp tục đối đầu căng thẳng. Tham khảo Thế giới lên án Triều Tiên thử hạt nhân, tại địa chỉ: [www.vietnamnet.vn/thegioi/2009/05/849548](http://www.vietnamnet.vn/thegioi/2009/05/849548)  
Triều Tiên dọa trả đũa Hàn Quốc, tại địa chỉ: [www.vietnamnet.vn/thegioi/2009/05/849969](http://www.vietnamnet.vn/thegioi/2009/05/849969)
- 19) United States Initiatives to Prevent Proliferation, Department of State Publication Number 11254 • Released by the Bureaus of Nonproliferation and Public Affairs, United States Department of State. Printed in Washington DC, A/RPS/MMS • 2005-02760 [electronic distribution].
- 20) Jacquelyn S. Porth, Nations Endorse Strengthened Effort on Containing Weapons' Spread, tại địa chỉ: [www.america.gov/st/peacesec-english/2008/May/20080529150623sjhtrop0.5417292.html](http://www.america.gov/st/peacesec-english/2008/May/20080529150623sjhtrop0.5417292.html)
- 21) David McKeeby, Weapons Partnership Has Solid Record of Success, Says Bush, tại địa chỉ: [www.america.gov/st/peacesec-english/2008/May/20080528160013idybeekcm0.4490167.html](http://www.america.gov/st/peacesec-english/2008/May/20080528160013idybeekcm0.4490167.html)
- 22) GTRI: Reducing Nuclear Threats, tại địa chỉ: [www.nnsa.energy.gov/news/2330.htm](http://www.nnsa.energy.gov/news/2330.htm)
- 23) United States Combating Weapons of Mass Destruction, tại địa chỉ: [www.america.gov/st/washfile-english/2005/January/200501131903201CJsamohT0.4230005.html](http://www.america.gov/st/washfile-english/2005/January/200501131903201CJsamohT0.4230005.html)
- 24) United States Combating Weapons of Mass Destruction, tldd.
- 25) Stephen Bunnell, G-8 Nonproliferation Effort to Shift Focus, tại địa chỉ: [www.armscontrol.org/act/2008\\_09/G8](http://www.armscontrol.org/act/2008_09/G8)
- 26) Correcting the Record: Arms Experts Respond to Secretary Rice's Claims about Bush Administration Nuclear Control Accomplishments, tại địa chỉ: [www.armscontrol.org/node/3346](http://www.armscontrol.org/node/3346)
- 27) Correcting the Record: Arms Experts Respond to Secretary Rice's Claims about Bush Administration Nuclear Control Accomplishments, tldd.